

Số: /TB-BV

Hà Giang, ngày tháng 3 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Quyết định số 46 /QĐ-BV ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Giám đốc Bệnh viện Phổi Hà Giang về việc cho chủ trương chủ trương mua sắm thiết bị y tế, y cụ dụng cụ năm 2025 phục vụ công tác chuyên môn của Bệnh viện Phổi.

Căn cứ vào mô hình bệnh tật và nhu cầu phát triển kỹ thuật, nhu cầu mua sắm thiết bị y tế tại các khoa phòng trong Bệnh viện.

Bệnh viện Phổi có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu chủ trương mua sắm thiết bị y tế, y cụ dụng cụ năm 2025 phục vụ công tác chuyên môn của Bệnh viện Phổi với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phổi Hà Giang.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phó trưởng khoa Dược - Ds. Lục Thị Lý, SĐT: 0889.747.779
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược – Bệnh viện Phổi tỉnh Hà Giang, Đ/c: Tổ 3, Phường Minh Khai, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 25/3/2025 đến trước 16h ngày 03/4/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục hàng hoá cần báo giá, yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng.
 - Chi tiết tại **Phụ lục số I**
- Địa điểm cung cấp, vận chuyển
 - Địa điểm cung cấp: Khoa Dược - Bệnh viện Phổi tỉnh Hà Giang, Đ/c: Tổ 3, Phường Minh Khai, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
 - Các yêu cầu về vận chuyển: Theo quy định của nhà sản xuất hàng hóa
- Thời gian giao hàng dự kiến: Tháng 05/2025.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản 01 lần sau khi giao, nhận hàng hóa và các giấy tờ tài liệu liên quan.

5. Các thông tin khác:

- Tình trạng hàng hóa: Mới 100% chưa qua sử dụng;
Thanh toán 01 lần bằng hình thức chuyển khoản.

6. Mẫu báo giá: Theo ***Phụ lục số II*** đính kèm

Bệnh viện Phổi Hà Giang rất mong nhận được báo giá và các tài liệu liên quan của các nhà cung cấp và cảm ơn sự hợp tác của quý đơn vị.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Website bệnh viện;
- Lưu: VT, KD, TCKT; HS mua sắm.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Văn Tài

Phụ lục 1: Danh mục hàng hoá.

(Kèm theo công văn số: /TB-BV ngày tháng 3 năm 2025 của Bệnh viện Phổi tỉnh Hà Giang)

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính, thông số kỹ thuật, quy cách đóng gói và các tiêu chuẩn	ĐV tính	Số lượng
1	Máy khí dung	Tốc độ phun khí: 0,4 ml/phút (theo trọng lượng hao hụt). Dung tích cốc thuốc: 7ml Kích thước hạt: 5 micron Phụ kiện kèm theo: 5 miếng lọc dự phòng Hướng dẫn sử dụng. Ống ngậm Mặt nạ trẻ em Mặt nạ người lớn	Cái	4
2	Tủ đầu giường nhựa	1. Cấu hình đồng bộ: - Tủ: Cố định - Giá treo khăn: 02 Cái - Ngăn kéo: 01 Cái - Khay kéo: 01 Cái - Cửa tủ: 01 Cái - Bánh xe: 04 Cái 2. Đặc tính kỹ thuật: a. Kích thước (mm): - Kích thước cánh: D490 x R480 x C765 ±3% b. Kết cấu chung: ★ Toàn bộ sử dụng chất liệu nhựa ABS bằng kỹ thuật đúc phun, bề mặt dễ vệ sinh, lau chùi, chống phai màu, chống ăn mòn axit; ★ Tổng cộng có ba tầng: tầng trên cùng có một tấm đa năng; tầng thứ hai là một ngăn kéo, kéo dễ dàng, không ồn; Tầng cuối cùng là một tủ chứa đồ dung tích lớn, có một lớp ngăn có thể thay đổi, không gian lưu trữ lớn, tủ có một vị trí	Cái	30

		đặt ẩm đun, dễ sử dụng; ★ Bên trái và bên phải tủ có giá treo khăn và treo túi rác nằm ẩn, vừa đẹp mắt, vừa tiết kiệm không gian; c. Vật liệu: - Toàn bộ bằng nhựa ABS		
3	Xe đẩy bệnh nhân	1. Cấu hình đồng bộ: - Xe chính: 01 cái - Bánh xe lớn: 02 cái - Bánh xe nhỏ: 02 cái - Đệm ngồi, tựa lưng: 01 bộ - Phanh: 02 cái - Đỡ chân: 02 cái - Bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ 2. Đặc tính kỹ thuật: a. Kích thước (mm): + Chiều dài (mm): Lớn nhất 1100, nhỏ nhất $950 \pm 5\%$ + Chiều rộng (mm): Lớn nhất 700, nhỏ nhất $600 \pm 5\%$ + Chiều cao (mm): Lớn nhất 950, nhỏ nhất $850 \pm 5\%$ b. Kết cấu chung: - Tính năng kỹ thuật và kết cấu: + Có 2 tay đẩy, xe có thể gấp gọn khi không sử dụng + 2 bánh lớn chịu tải, 2 bánh nhỏ dẫn hướng. + Cơ cấu phanh nhẹ và hãm phải đứng yên khi có tải. + Gấp vào mở ra thuận tiện, chuyển hướng dễ dàng + Toàn bộ phần inox được điện hóa sáng đều đạt độ sáng bóng. - Tải trọng: 90 Kg c. Vật liệu: - Khung và các tay đỡ: Inox SUS304 + Khung chính bằng inox ống f22 x 1mm. + Thanh chống chịu lực bằng inox ống f25,4 x 1,2mm. + Thanh đỡ chân bằng inox ống f19mm. + Ốp sườn bằng inox tấm 0,4mm được gấp ép mép làm mất ba vìa cạnh sắc và tăng cứng cho chi tiết. + Bạc đỡ bằng inox f31.8mm; inox đặc f16; inox đặc f12	Cái	1

		- Tựa lưng và đệm ngồi: Vải giả da. - Đỡ bàn chân: Nhôm đúc hoặc nhựa. - Bánh xe: Cao su đặc. - Các trục bánh xe, trục quay, may ơ, vành bánh xe, vòng lăn : thép mạ		
4	Bình cách thủy 37 độ	Thể tích: 45 lít, Kích thước trong: dài 590 x rộng 350 x cao 220 mm Kích thước ngoài: dài 818 x rộng 516 x cao 296 mm Màn hình hiển thị bằng đèn LED các thông số nhiệt độ, trạng thái chương trình hoạt động, Cấu tạo bằng thép không gỉ; Sử dụng đầu dò nhiệt độ Pt100 Class A Chức năng bảo vệ quá nhiệt; Bộ điều khiển nhiệt độ bằng vi xử lý PID với hệ thống tự động chẩn đoán lỗi; Khoảng nhiệt độ hoạt động: 5 0C trên nhiệt độ môi trường đến 95 0C với chế độ điểm sôi (100 0C) ; Độ phân giải nhiệt độ : 0.10C	Cái	1
5	Cân tiểu ly	Kích thước 201× 146 × 40 mm Trọng lượng 318g	Cái	1
6	Xe tiêm INOX 3 tầng có ngăn kéo	1. Cấu hình đồng bộ: - Bàn chính: 01 cái - Ngăn kéo: 02 cái - Bánh xe: 01 bộ 2. Đặc tính kỹ thuật: a. Kích thước (mm): (DxRxH) 840x540x1150mm ±3% b. Kết cấu chung: - Kích thước khay: dài, rộng, sâu (815x515x18) mm. - Bàn có 3 tầng khay, các tầng đều có thanh lan can inox ống 3 phía cao 50±5mm (trống phía trước) - Khay bằng inox tấm được dập liền tấm trên máy thủy lực, bốn góc khay tron, nhẵn, không có khe, kẽ, được bo tròn, dễ vệ sinh, tiệt trùng; khay được hàn liền với khung xe chắc chắn. Chân khay được xử lý ép mép vừa làm tăng cứng vững cho sản phẩm vừa khử ba via cạnh sắc. - Bàn có 02 ngăn kéo có tay nắm ở dưới khay trên cùng, ngăn kéo đóng mở nhẹ	Cái	2

		nhàng chắc chắn bởi thanh ray bi kép chịu lực. - Có 4 bánh xe chuyển hướng Ø100 mm, trong đó có 2 bánh có phanh. - Toàn bộ bề mặt inox được xử lý bề mặt đạt độ sáng bóng. c. Vật liệu: -Toàn bộ làm bằng inox SUS201. + Khung chính tay đẩy làm bằng inox $\varnothing$ 25.4 mm + Lan can làm bằng inox ống $\varnothing$ 12,7mm + Đổ ngăn kéo bằng inox hộp 20x20mm +Mặt bàn làm bằng inox tấm dập liền. + Ngăn kéo và các tấm bung làm bằng inox tấm. + Ray bi kép thép mạ hoặc sơn tĩnh điện + Bánh xe cao su Ø100		
7	Nhiệt kế tự ghi	Khoảng đo nhiệt độ âm 40 độ C - 85 độ C Độ chính xác nhiệt độ ± 0.5 độ C; Độ chính xác độ ẩm $\pm 3\%$ Khoảng độ ẩm 10 - 99% Dung lượng bộ nhớ 16.000 bản ghi Màn hình hiển thị LCD 2.8 inch; Loại Pin 1 pin AA; Kích thước 6cm x 12cm x 2cm (Rộng x Cao x Sâu)	Cái	1
8	Vỏ bình ô xy	- Áp suất thử / áp suất sử dụng : 250 bar - 150 bar - Đường kính ngoài : 219mm - Val bình : QF-2C - Độ dày : 5.7mm - Màu xanh da trời - Tiêu chuẩn : ISO 9809-3 - Cao : 1450mm - Nặng : 47-50kg - Chất liệu thép : 37mm - Mới 100% - Có đầy đủ vỏ lãng, nắp chụp	Cái	20
9	Tủ lưu dụng cụ	1.Cấu hình đồng bộ - Tủ chính: 01 cái - Sàn phẳng: 03 cái	Cái	2

		- Mô cài đỡ sàn phẳng: 12 cái 2. Đặc tính kỹ thuật: a. Kích thước (mm): (RxSxC) 800x400x1600 ±5% b. Kết cấu chung: - Tủ chia làm hai khoang, có khóa riêng từng khoang: + Khoang trên cao 850mm, có 2 cánh cửa bằng kính trắng dày 5mm khung inox, 2 cánh có khoá chìm trung tâm, phía ngoài cánh kính được viền nẹp vát bằng inox. Được chia thành 3 ngăn bởi 2 sàn bằng inox tấm (có thể tháo rời hoặc lắp vào tủ bằng các tấm cài). Hai hộc inox . + Khoang dưới cao 625mm, có 1 sàn inox (có thể tháo rời hoặc lắp vào tủ bằng các tấm cài), 2 cánh cửa inox, có khoá chìm trung tâm, được bao bằng inox tấm. - Hộc, nóc, hậu, sàn bọc inox tấm. - Các cánh đóng mở bằng cơ cấu bản lề chìm làm tăng thẩm mỹ cho sản phẩm và thuận tiện cho việc vệ sinh lau chùi sản phẩm. - 4 chân tủ có đệm cao su . - Toàn bộ bề mặt Inox được xử lý đạt độ sáng bóng. c. Vật liệu: - Toàn bộ phần kim loại làm bằng Inox SUS201 + Khung tủ, cánh tủ bằng inox hộp 25x25 mm + Đồ dọc tủ bằng inox hộp 25x50 mm. + Sàn di động bằng inox tấm được gấp liền trên máy thủy lực. + Các tấm bọc xung quanh, hộc tủ, đáy tủ, cánh bằng inox tấm được gấp liền trên máy thủy lực. - Khóa Việt tiếp - Kính trắng dày 5 mm - Chân cao su đúc.		
10	Thùng rác trắng 15 lít (KT: 285x255x350)	KT: 285x255x350	Cái	5
11	Thùng rác xanh 15 lít (KT: 285x255x350)	KT: 285x255x350	Cái	10
12	Thùng rác xanh 120 lít (KT: 555x515x775)	KT: 555x515x775	Cái	7

13	Thùng rác xanh bé (KT: 30x40)	KT: 30x40	Cái	6
14	Thùng rác vàng bé (KT: 30x40)	KT: 30x40	Cái	6
15	Thùng rác trắng bé (KT: 30x40)	KT: 30x40	Cái	6
16	Thùng rác đen 15 lít (KT: 285x255x350)	KT: 285x255x350	Cái	1
	Tổng: 16 khoản			

PHỤ LỤC 2

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Quý khách hàng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của....., chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, (3)	Quy cách	hãng sản xuất	Loại trang TBYT (A,B,C,D) 6)	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày tháng năm 2024.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

